

Bản án số: 11/2024/HS-PT
Ngày 13-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phi Long;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Trương Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2024/TLPT-HS ngày 07/02/2024 đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án sơ thẩm số: 187/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn K (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 24/3/2004 tại huyện L, tỉnh Hà Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Nơi tạm trú: Tổ 02, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Quốc M và bà ; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 100/2021/HS-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai đã xử phạt Nguyễn Tuấn K, 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời gian thử thách 04 năm kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 18/4/2023, Nguyễn Tường H, Nguyễn Tuấn K, Sa Vũ H, Hoàng Văn T và một số người bạn đến quán Ốc Quán Quán tại số nhà 037, đường T, tổ 13A, phường B, thành phố L để uống rượu. Tại đây, nhóm của Nguyễn Tường H ngồi vào bàn phía bên ngoài vỉa hè của quán và gặp nhóm của Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Ngọc B, Hà Thuỳ D và Nguyễn Phương A đang ngồi ở bàn bên cạnh. Quá trình ngồi uống rượu tại quán, Nguyễn Tường H thấy Nguyễn Ngọc Q nhìn sang phía bàn của mình nên hỏi Nguyễn Ngọc Q: “*Nhìn cái gì đấy*”, nghe thấy vậy Nguyễn Ngọc Q không trả lời lại. Đến 00 giờ 10 phút ngày 19/4/2023, Nguyễn Tường H và Nguyễn Tuấn K cùng nhau đi vào phía bàn ăn đặt trong nhà để uống rượu giao lưu với bạn, cùng lúc này, Sa Vũ H đã sang phía bàn của nhóm Nguyễn Ngọc Q để yêu cầu Nguyễn Ngọc Q sang bàn mình nói chuyện nhưng Nguyễn Ngọc Q không nói gì và cũng không sang, nên Sa Vũ H đã chửi mắng anh Nguyễn Ngọc Q. Lúc này, Nguyễn Tường H đi từ phía trong nhà ra thấy Sa Vũ H đang chửi Nguyễn Ngọc Q và nhìn thấy Nguyễn Ngọc Q đang bấm điện thoại nên Nguyễn Tường H tiến lại gần vị trí Nguyễn Ngọc Q ngồi và nói “*Mày gọi người đánh ai?*” nhưng Nguyễn Ngọc Q không trả lời nên Nguyễn Tường H đã dùng tay phải giơ lên đâm 01 phát trúng vào vùng mặt bên trái của Nguyễn Ngọc Q. Thấy vậy, mọi người trong quán chạy vào can ngăn thì Nguyễn Tuấn K đi từ trong nhà ra, lúc này tay phải của Nguyễn Tuấn K có cầm theo 01 ghế nhựa màu xanh của quán và đi đến vị trí của Nguyễn Ngọc Q đang ngồi rồi giơ ghế lên cao đập 01 nhát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu của Nguyễn Ngọc Q. Sau đó Nguyễn Tường H tiếp tục lao đến dùng chân phải đá 01 phát trúng vào vùng mặt bên trái của Nguyễn Ngọc Q làm Nguyễn Ngọc Q ngã xuống đất, do được mọi người can ngăn nên Nguyễn Tường H và Nguyễn Tuấn K không đánh Nguyễn Ngọc Q nữa. Sau khi xảy ra sự việc, Nguyễn Ngọc Q được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai. Ngày 19/4/2023, chị Nguyễn Việt H (là chị gái của Nguyễn Ngọc Q) đã gửi đơn trình báo nội dung vụ việc đến Công an phường B, thành phố L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 83/TgT ngày 24/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai xác định thương tích của anh Nguyễn Ngọc Q như sau:

- Gãy cung hàm dưới bên phải và xương góc hàm bên trái đã mổ kết hợp xương, khớp cắn sai.
- Vết thay đổi sắc tố da vùng mi dưới mắt trái kích thước (01x0,3) cm.

- Vết thay đổi sắc tố da phía ngoài cung lông mày trái kích thước (0,5x0,3)cm.

- Vết mổ vùng tiền đình hàm dưới từ R3.2 đến R4.3.

- Vết mổ vùng tiền đình hàm dưới từ R3.5 đến R3.7.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc Q tại thời điểm giám định là: 26% (*Hai mươi sáu phần trăm*) áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp.

+ Vật gây thương tích: Vật tày.

Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tường H, Nguyễn Tuấn K phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Tường H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Tuấn K 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án số 100/2021/HS-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai, bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08/01/2024, bị cáo Nguyễn Tuấn K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm sau khi bị cáo chữa khỏi bệnh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Tuấn K vắng mặt, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào nội dung kháng cáo của bị cáo để tiếp tục xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, xem xét kháng cáo của bị cáo, đại diện viện kiểm

sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 187/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết theo thủ tục phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến phản ánh hoặc khiếu nại gì khác.

[2] Về việc vắng mặt tại phiên Tòa: Bị cáo Nguyễn Tuấn K là người kháng cáo bản án sơ thẩm, đã được Tòa án cấp phúc thẩm triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không có lý do chính đáng, xét thấy việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử và việc ra bản án của Tòa án không gây bất lợi cho bị cáo, do vậy căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Tuấn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Tường H, bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 19/4/2023, tại quán Ốc Quán Quán, địa chỉ: 037, đường T, tổ 13A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai mặc dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng Nguyễn Tường H và Nguyễn Tuấn K đã có hành vi đánh gây thương tích cho bị hại Nguyễn Ngọc Q. Cụ thể: Nguyễn Tường H đã dùng tay nắm 01 phát trúng vào vùng mặt bên trái của anh Nguyễn Ngọc Q. Nguyễn Tuấn K cầm 01 chiếc ghế nhựa màu xanh đập 01 nhát vào vùng đầu của anh Q. Sau đó, Nguyễn Tường H tiếp tục dùng chân phải đá 01 phát trúng vào vùng mặt bên trái của Nguyễn Ngọc Q. Hậu quả làm anh Q phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện từ ngày 19/4/2023 đến ngày 05/5/2023 thì ra viện và bị tổn thương 26% cơ thể.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Tuấn K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Mặc dù bị cáo không có mâu thuẫn gì với Nguyễn Ngọc Q, nhưng khi thấy Nguyễn Tường

H đánh Q, bị cáo không can ngăn mà cũng vô cớ dùng chiếc ghế nhựa là hung khí nguy hiểm đánh anh Q. Hậu quả anh Nguyễn Ngọc Q bị tổn hại 26% sức khỏe. Với hành vi đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Tường H về tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung “*gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%*” nhưng thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn K:

Hành vi phạm tội của Nguyễn Tuấn K và Nguyễn Tường H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, thỏa thuận từ trước. Nguyễn Tường H là người khởi xướng và có hành vi dùng tay nắm, dùng chân phải đá vào mặt của bị hại Nguyễn Ngọc Q. Vì vậy, H là người giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K, khi thấy H dùng tay nắm vào mặt Q, K đã tiếp nhận ý chí từ H và cầm một chiếc ghế nhựa đập vào đầu anh Q. Vì vậy, K là đồng phạm với H và giữ vai trò là người thực hành. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm đối với thương tích đã gây ra cho bị hại Nguyễn Ngọc Q.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong hồ sơ thể hiện quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tuấn K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; Người bị hại anh Nguyễn Ngọc Q có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Mặc dù, trước đây bị cáo đã bị kết án 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, thời gian thử thách 04 năm. Do ở lần phạm tội này bị cáo chưa đủ 18 tuổi, mà theo quy định tại khoản 1 điều 107 Bộ luật hình sự thì được coi là không có án tích, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo khoản 1 điều 53 Bộ luật hình sự.

Từ phân tích trên, xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, đánh giá vai trò, nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt Nguyễn

Tuần K mức án 02 (năm) năm 02 (hai) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Tuấn K đang phải chấp hành bản án số 100/2021/HS-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, thời gian thử thách 04 năm kể từ ngày tuyên án. Mặc dù đã được Tòa án quyết định cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục nhưng trong thời gian thử thách, bị cáo không phấn đấu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi cố ý gây thương tích đối với bị hại Nguyễn Trọng Q. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại điều Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án số 100/2021/HS-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai là đúng.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tuấn K không cung cấp thêm chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn K về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Đối với đề nghị của bị cáo về việc đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm sau khi bị cáo chữa khỏi bệnh, hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Theo quy định tại Điều 352 Bộ luật tố tụng hình sự thì Tòa án cấp phúc thẩm có thể xem xét hoãn phiên tòa, nhưng thời hạn hoãn phiên tòa theo điều 297 là không quá 30 ngày. Như vậy không có quy định nào Tòa án cấp phúc thẩm phải chờ cho bị cáo chữa khỏi bệnh mới đưa ra xét xử, nên yêu cầu của bị cáo không chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn K không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự:
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn K. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Tuấn K 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án số 100/2021/HS-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA thành phố L;
- CQĐT CA thành phố L;
- TAND thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Phi Long

